

Bản án số: **100/2018/HS-ST**
Ngày: 07-8-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯƠNG MỸ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Hoàng Long**.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Phạm Tiến Lợi**

Bà **Nguyễn Thị Thanh Hà**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Hoàng Long** – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Anh Tấn** - Kiểm sát viên

Ngày **07** tháng **8** năm **2018**, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số **84/2018/TLST-HS** ngày **13** tháng **7** năm **2018**; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số **77/2018/QĐXXST-HS** ngày **20** tháng **7** năm **2018** đối với bị cáo:

NTB, sinh năm **1986**

Nơi đăng ký HKTT và cư trú: huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: **0/12**; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông và bà; chồng: Chưa; có **01** con sinh năm **2004**; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Bản án số **14** ngày **14/01/2009** của Tòa án nhân dân Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội xử phạt **NTB 07** năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999. Đã chấp hành xong hình phạt tù ngày **27/4/2014**. **Đã được xóa án tích.**

Bị bắt, tạm giữ tạm giam từ ngày **09/5/2018**.

Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số **02** – Công an TP Hà Nội.

Có mặt tại phiên tòa.

*** Người làm chứng:**

1. Anh **ĐXS**, sinh năm **1996**.

2. Anh **NVT**, sinh năm **1990**

Đều cư trú tại: huyện Chương Mỹ, TP Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 30 phút ngày 09/5/2018, tại nơi cư trú của NTB ở thôn , huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, Công an huyện Chương Mỹ phát hiện bắt quả tang NTB nhận 200.000 đồng để bán ma túy cho ĐXS, sinh năm 1996 ở cùng thôn.

Vật chứng thu giữ gồm:

- Số tiền bán ma túy 200.000 đồng.
- 01 túi ni lon màu trắng, kích thước khoảng (5 x 7) cm, bên trong túi có 14 gói đều được gói ngoài bằng ni lon màu xanh, trong gói bằng giấy bạc, đều chứa chất bột màu trắng, kích thước mỗi gói khoảng (1 x 1) cm.

Tại Bản Kết luận giám định số 4693/KLGD- PC54 ngày 17/5/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội đã kết luận: Chất tinh thể màu trắng bên trong 14 gói giấy bạc, bên ngoài bọc bằng ni lon màu xanh đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng 1,934 gam.

Quá trình điều tra, NTB khai nhận: NTB và ĐXS đều là đối tượng nghiện hút ma túy quen biết nhau và ở cùng thôn , huyện Chương Mỹ. NTB thường mua Heroine về để sử dụng và bán lại cho đối tượng nghiện hút ma túy kiếm lời. Ngày 07/5/2018 NTB đi ra khu vực Ngã Tư Sở, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội gặp một người nam giới không biết tên địa chỉ, hỏi mua được 01 gói Heroine giá 1.500.000 đồng. NTB mang về chia làm 16 gói để bán, còn lại một ít cục vụn Heroine NTB sử dụng. NTB đã 02 lần đồng ý bán 03 gói Heroine cho ĐXS lấy 600.000 đồng tại nhà của NTB. Cụ thể các lần như sau:

- **Lần thứ nhất:** Khoảng 11 giờ ngày 08/5/2018 NTB bán cho ĐXS 02 gói Hêrôine với giá 400.000 đồng, số tiền này NTB đã ăn tiêu hết.

- **Lần thứ hai:** Khoảng 09 giờ 15 phút ngày 09/5/2018 NTB đã đồng ý bán cho ĐXS 01 gói Hêrôine với giá 200.000 đồng, ngay sau khi NTB nhận 200.000 đồng của ĐXS chưa kịp đưa ma túy cho ĐXS thì bị Công an huyện Chương Mỹ bắt giữ quả tang, thu giữ toàn bộ tang vật vụ án.

Cáo trạng số 86/CT-VKS ngày 11/7/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ truy tố bị cáo NTB về tội ***“Mua bán trái phép chất ma túy”*** theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa,

- Bị cáo NTB đã khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện như nội dung bản Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ giữ nguyên quan điểm truy tố. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các

tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo NTB phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015. Xử phạt NTB từ **07** đến **08** năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ. Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 200.000 đồng; buộc NTB nộp lại số tiền 400.000 đồng bán trái phép chất ma túy cho ĐXS ngày 08/5/2018 để sung quỹ Nhà nước. *Về án phí:* Bị cáo NTB phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

[1.1]. Về quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, cơ quan truy tố, về hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Đã tuân thủ đúng và đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự về: Khởi tố vụ án, khởi tố bị can, phê chuẩn quyết định khởi tố bị can, áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam. Về các biện pháp điều tra như lấy lời khai bị can; lấy lời khai người làm chứng; thu giữ vật chứng; trưng cầu giám định; giao nhận các văn bản tố tụng cho bị can đều được thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thu thập đầy đủ, đúng trình tự theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, Điều tra viên, Kiểm sát viên: Không mớm cung, ép cung, bức cung, dùng nhục hình đối với bị can.

[1.2]. Về sự vắng mặt của người làm chứng là anh ĐXS và anh NVT: Những người này đã có lời khai trong quá trình điều tra nên việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Xét lời khai của bị cáo NTB tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang; tang vật thu giữ; kết luận giám định; lời khai của đối tượng ĐXS đã mua ma túy của NTB; lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. **Do đó có đủ cơ sở để kết luận:**

Ngày 07/5/2018 NTB ở thôn , huyện Chương Mỹ, đã mua 01 gói Heroine giá 1.500.000 đồng về nhà chia làm 16 gói nhỏ để sử dụng và bán lại cho các đối tượng nghiện hút ma túy nhằm kiếm lời. NTB đã 02 lần bán trái phép 03 gói Heroin tại nhà NTB cho ĐXS ở cùng thôn, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 11 giờ ngày 08/5/2018 NTB bán 02 gói Heroine cho ĐXS thu lời bất chính 400.000 đồng.

Lần thứ hai: Khoảng 09 giờ 15 phút ngày 09/5/2018 NTB đồng ý bán 01 gói Heroine cho ĐXS, khi vừa nhận 200.000 đồng từ ĐXS thì bị bắt giữ quả tang cùng tang vật là 14 gói Heroin có tổng trọng lượng **1,934** gam.

Số ma túy còn lại Bầy khai để vừa sử dụng cho bản thân và bán lại cho các đối tượng nghiện để kiếm lời.

Hành vi **02** lần bán trái phép chất ma túy loại Heroin cho ĐXS mà NTB thực hiện đã phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” với tình tiết tăng nặng định khung “*Phạm tội nhiều lần*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ truy tố NTB về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó không những đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy mà còn gây mất ổn định tình hình trật tự tại địa phương và là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác.

Bị cáo có nhân thân xấu, ngày 14/01/2009 bị Tòa án nhân dân quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội xử phạt 07 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Tuy đã được xóa án, nhưng bị cáo không coi đó là bài học cho bản thân mà lại tiếp tục phạm tội cùng loại, điều này thể hiện sự coi thường pháp luật của bị cáo. Do vậy, cần phải có hình phạt nghiêm và có thời gian cách ly bị cáo với xã hội để giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội và đáp ứng yêu cầu phòng ngừa chung.

[2.2] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Xét thấy, bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo tạo điều kiện để bị cáo yên tâm cải tạo.

[2.3] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

[2.4] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; trong quá trình điều tra bị cáo đã tự thú lần bán ma túy cho ĐXS ngày 08/5/2018; bị cáo thuộc đối tượng bị nhiễm HIV và có hoàn cảnh gia đình khó khăn nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[2.5] Về nguồn gốc ma túy: NTB khai nhận mua 01 gói Heroine giá 1.500.000 đồng của một người nam thanh niên không biết tên, tuổi và địa chỉ ở khu vực Ngã Tư Sở, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội nên Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để xác minh xử lý.

Đối với ĐXS, đã có hành vi mua trái phép chất ma túy để sử dụng, bản thân ĐXS chưa có tiền án, tiền sự nên hành vi của ĐXS chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự. Công an huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội đã ra Quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức **“Cảnh cáo”** đối với ĐXS theo khoản 1 Điều 21 Nghị định 167/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính Phủ là có căn cứ.

[3]. Về xử lý vật chứng:

+ Đối với số ma túy heroin đã thu giữ không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

+ Số tiền **200.000** đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) thu giữ của Bảy là tiền do phạm tội mà có nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

+ Số tiền **400.000** đồng (*Bốn trăm nghìn đồng*) NTB bán ma túy cho ĐXS ngày 08/5/2018 là tiền thu lời bất chính do phạm tội mà có nên cần buộc NTB nộp lại để sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo NTB phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng điểm b khoản 2 điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt NTB 08 (Tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/5/2018.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

+ Tịch thu tiêu hủy **01** (Một) phong bì do Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hà Nội niêm phong, bên ngoài có các chữ ký của Giám định viên Nguyễn Hồng Quân.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 12/7/2018 giữa Công an huyện Chương Mỹ với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ).

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền **200.000** đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) hiện đang lưu giữ trong tài khoản số 3949.0.1052753.00000 tại kho bạc Nhà nước huyện Chương Mỹ theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 11/7/2018.

+ Buộc NTB phải nộp lại số tiền **400.000** đồng (*Bốn trăm nghìn đồng*) để sung quỹ Nhà nước.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy

định về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo NTB phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo NTB có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Chương Mỹ;
- Công an huyện Chương Mỹ;
- CC THA dân sự huyện Chương Mỹ;
- Sở Tư pháp thành phố Hà Nội;
- Bị cáo;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Hoàng Long

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

